

**KẾ HOẠCH  
Phát triển ngành hàng cây ăn trái (cây mít) năm 2024**

Thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch quy hoạch vùng chuyên canh sản xuất gắn với xây dựng các ngành hàng chủ lực theo chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, phát triển kinh tế nông nghiệp giai đoạn 2021- 2025.

Thực hiện Kế hoạch số 9358/KH-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về quy hoạch vùng chuyên canh sản xuất gắn với xây dựng các ngành hàng chủ lực theo chuỗi giá trị, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, phát triển kinh tế nông nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 6472/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (Good Agricultural Practices - GAP) gắn với truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói trên địa bàn huyện Tháp Mười giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 7865/KH-UBND ngày 08/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Phát triển ngành hàng cây ăn trái (mít) và sản phẩm OCOP từ mít đến năm 2025.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phát triển ngành hàng cây ăn trái (cây mít) năm 2024 như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu**

- Phát triển ngành hàng cây ăn trái (cây mít) theo hướng tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Phát huy giá trị và thế mạnh các sản phẩm từ mít, phát triển đa dạng, nâng cao chất lượng và đưa các sản phẩm từ mít tham gia chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tạo ra chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm một cách ổn định, bền vững, hướng đến các thị trường trong và ngoài nước.

- Nâng cao tỷ lệ diện tích áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), thực hiện đăng ký mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói và các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu thị trường; áp dụng cơ giới hóa tiên tiến trong sản xuất; ứng dụng công nghệ cao với quy mô lớn, tập trung mang lại hiệu quả và bền vững cho người sản xuất; nâng tỷ lệ sản phẩm đã qua sơ chế, chế biến trước khi xuất bán ra thị trường.

**2. Chỉ tiêu**

- Phát triển ổn định diện tích trồng mít 2.800 ha.
- Phấn đấu có 20% diện tích được áp dụng theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) và 30% diện tích sản xuất được cấp chứng nhận đủ

điều kiện về an toàn thực phẩm.

- Phấn đấu thiết lập và thực hiện đăng ký cấp mã số vùng trồng đạt 100% diện tích vùng trồng đủ điều kiện cấp mã số (với diện tích trên 1.670 ha).

- Kêu gọi, thu hút đầu tư ít nhất 01 cơ sở, doanh nghiệp liên kết, chế biến các sản phẩm từ cây mít để gia tăng giá trị cây mít và có sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

## **II. GIẢI PHÁP**

### **1. Về cơ chế, chính sách**

- Quy hoạch và xây dựng vùng trồng được cấp mã số theo hướng VietGAP để nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, xây dựng thương hiệu.

- Hỗ trợ và thu hút đầu tư các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu sản phẩm đặt nhà máy trên địa bàn huyện. Các doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ, từ khâu sản xuất đến chế biến, đóng gói và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo toàn bộ quy trình được kiểm soát đúng quy chuẩn.

- Tuyên truyền, vận động các nông hộ liên kết chặt chẽ với HTX, các Doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất theo quy trình, có đầu mối bao tiêu sản phẩm ổn định, qua đó nâng cao giá trị sản phẩm. Từng bước xây dựng chuỗi giá trị ngành hàng mít trên địa bàn huyện.

### **2. Nâng cao năng lực sản xuất, duy trì và phát triển vùng nguyên liệu**

- Tổ chức những lớp chuyển giao, tập huấn kỹ thuật trồng mít an toàn và theo hướng hữu cơ cho nông dân.

- Thực hiện đăng ký mã số vùng trồng để đảm bảo truy xuất được nguồn gốc sản phẩm, có vai trò hết sức quan trọng đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, HTX, THT, Hội quán.

### **3. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với cơ sở chế biến các sản phẩm từ mít**

- Thực hiện khảo sát, kêu gọi đầu tư và hỗ trợ ít nhất 01 cơ sở chế biến kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất (theo các chương trình khuyến công, khởi nghiệp...) để phát triển sản phẩm tham gia OCOP.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở tích cực ứng dụng các tiến bộ về khoa học - công nghệ, cải tiến mẫu mã, bao bì, đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng. Tuân thủ tốt các tiêu chí về An toàn thực phẩm và môi trường.

### **4. Xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm**

- Lồng ghép Chương trình xúc tiến thương mại với hoạt động khuyến công khi tổ chức cho các chủ thể tham gia các đoàn khảo sát thị trường, tạo điều kiện gặp gỡ, giao thương. Hỗ trợ các chủ thể tham gia Hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh.

- Hỗ trợ các đơn vị sản xuất kết nối với các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, điểm

bán hàng để tăng doanh số các sản phẩm OCOP từ mít.

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp được phân bổ hàng năm; vốn sự nghiệp nông nghiệp; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án; nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, giám sát và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP trên phạm vi huyện. Hỗ trợ, hướng dẫn các Doanh nghiệp, chủ thể sản xuất, chế biến các sản phẩm mít tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là các chính sách về tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề.

**2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện:** Chủ trì phối hợp với đơn vị liên quan kêu gọi các Công ty, Doanh nghiệp đầu tư tham gia liên kết sản xuất và chế biến các sản phẩm mít. Tham mưu chính sách hỗ trợ cho Doanh nghiệp đầu tư vào ngành hàng mít. Hỗ trợ các Cơ sở chế biến mít đầu tư máy móc, thiết bị chế biến, dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo ra sản phẩm mới, hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các chủ thể.

#### **3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

- Hướng dẫn, hỗ trợ các xã, thị trấn thực hiện quy hoạch vùng trồng mít đúng quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các Doanh nghiệp, chủ thể sản xuất, chế biến mít thực hiện đầy đủ các thủ tục về môi trường đúng quy định; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các chủ thể áp dụng thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Kế hoạch.

**4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:** Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối nguồn kinh phí huyện hỗ trợ, bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả. Đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chính sách, chế độ tài chính của nguồn ngân sách được phân bổ theo đúng quy định của pháp luật.

**5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện:** Tăng cường công tác quảng bá sản phẩm mít của huyện thông qua hệ thống báo đài, các trang mạng xã hội, đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử Tháp Mười để nhiều người biết đến và tìm mua sử dụng.

#### **6. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện**

- Thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ, hướng dẫn cho người trồng cây ăn trái (cây mít) ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, nâng cao thu nhập cho người dân. Triển khai nhân rộng

các mô hình sản xuất hiệu quả, sản xuất theo hướng VietGAP.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện thiết lập hồ sơ cấp chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các vùng trồng đã được cấp mã số.

- Tiếp tục hướng dẫn nông dân, các THT, HTX, HQ phát triển sản xuất và các thủ tục để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng mã vùng trồng mít và cờ đóng gói trên địa bàn huyện.

**7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:** Phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên về nội dung Kế hoạch này. Làm tốt công tác tuyên truyền cho người trồng mít tham gia đăng ký mã vùng trồng, sản xuất theo hướng an toàn thực phẩm, giảm giá thành sản xuất, liên kết tiêu thụ.

### 8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, tích cực tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tham gia sản xuất theo hướng giảm giá thành, liên kết tiêu thụ, xây dựng mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc sản.

- Rà soát và hướng dẫn các chủ thể sản xuất, chế biến mít trên địa bàn đăng ký tham gia Chương trình OCOP. Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động nhân dân, hộ sản xuất thực hiện sản xuất an toàn thực phẩm, đăng ký kinh doanh, bảo vệ môi trường, đăng ký chất lượng sản phẩm cũng như công bố chất lượng sản phẩm theo quy định để đủ điều kiện tham gia thực hiện Chương trình OCOP.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm mít hoàn thiện ý tưởng, sản phẩm đăng ký; xây dựng Kế hoạch về ý tưởng, sản phẩm của cấp xã.

## V. THỰC HIỆN BÁO CÁO

Các đơn vị được phân công tại mục IV của Kế hoạch này thực hiện báo cáo 6 tháng (trước ngày 10/5) và năm (trước ngày 10/11) báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện 6 tháng (trước ngày 14/5) và năm (trước ngày 14/11).

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành hàng cây ăn trái (cây mít) năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười./.

#### Noi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- VPĐP tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND huyện;
- CT và các PCT/UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, (Lan).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Phủ**

